

THÔNG BÁO
Về việc thực hiện xét tốt nghiệp hệ Vừa làm vừa học
Đợt tháng 11/2026

Căn cứ Quyết định số 2809/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh thành trường Đại học Công nghệ Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 2310/QĐ-ĐHSPKT ngày 26 tháng 6 năm 2026 của trường Đại học Công nghệ Kỹ thuật TP.HCM về việc ban hành biểu đồ kế hoạch giảng dạy và học tập hệ vừa làm vừa học (VLVH) năm 2026-2027;

Trường Đại học Công nghệ Kỹ thuật TP.HCM (ĐHCNKT) thông báo đến sinh viên hệ VLVH của Trường và Cơ sở liên kết về việc thực hiện xét tốt nghiệp – Đợt tháng 11/2026 như sau:

I. Kế hoạch

1. Ngày 23/10/2026: Thực hiện chạy xét tạm lần 1.
2. Ngày 13/11/2026: Thực hiện chạy xét tạm lần 2.
3. Ngày 26/11/2026: Họp Hội đồng xét tốt nghiệp chính thức.
4. Ngày 04/12/2026: Công bố kết quả xét và ban hành các thông báo liên quan.
5. Thời gian dự kiến cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời kèm Bảng điểm tốt nghiệp vào ngày 11/12/2026.

II. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Đào tạo

- Lập kế hoạch thực hiện.
- Căn cứ Kế hoạch đào tạo và các Quy chế đào tạo hiện hành lập Danh sách sinh viên dự kiến đủ điều kiện xét tốt nghiệp đợt tháng 11/2026; Chuyển thông báo đến sinh viên và các đơn vị phối hợp thực hiện.
- Tổ chức họp xét chính thức.
- Ban hành Quyết định tốt nghiệp và phát hành các thông báo có liên quan.

2. Phòng Kế hoạch tài chính

Rà soát tình trạng học phí của sinh viên theo Danh sách do phòng Đào tạo cung cấp và thông tin kết quả rà soát đến Phòng Đào tạo trước ngày họp chính thức 7 ngày làm việc để kịp thời xử lý các phát sinh nếu có.

3. Các Cơ sở liên kết

- Rà soát bổ túc các Danh sách điểm thi (đối với các môn do giảng viên mời giảng tại địa phương phụ trách) về trường ĐHCNKT để kịp thời cập nhật điểm cho sinh viên;
- Tổng hợp và thông tin về Trường ĐHCNKT các trường hợp khiếu nại của sinh viên (nếu có) liên quan đến vấn đề xét tốt nghiệp sau mỗi lần thực hiện xét tạm.

4. Sinh viên VLVH

- Trước ngày 30/10/2026:
 - + Hoàn tất thanh toán các khoản phí theo quy định; Hoàn trả sách đã mượn cho thư viện.
 - + Đối với sinh viên đã đăng ký trả nợ môn học khác mã quy định trong chương trình đào tạo, phải nộp Đơn thay thế môn học có phê duyệt về Phòng Đào tạo.
 - + Sinh viên (SV) hệ chính quy có quyết định chuyển sang hệ VLVH sau khi hoàn tất các môn học còn nợ phải nộp Đơn xin xét tốt nghiệp theo quy định.
 - + Điểm thi học kì, các chứng chỉ ngoại ngữ (sau hậu kiểm) đạt chuẩn Anh văn đầu ra sẽ được cập nhật liên tục đến hết ngày 30/10/2026.
- Trong thời gian thực hiện xét tốt nghiệp theo kế hoạch nêu trên, sinh viên thường xuyên theo dõi các thông tin có liên quan để có thể kịp thời phản hồi các sai sót về Phòng Đào tạo. Các phản hồi của sinh viên (nếu có), vui lòng gửi về email của Phòng qua địa chỉ phptdt@hcmute.edu.vn, hoặc gửi trực tiếp cô Phương qua địa chỉ phuongdt@hcmute.edu.vn hoặc trực tiếp tại phòng Đào tạo (phòng A1-406 _Tòa nhà Trung tâm) vào giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6
- Sinh viên kiểm tra thông tin xét tốt nghiệp tại Website <http://nmo.hcmute.edu.vn/> (mục Thông tin tốt nghiệp)

Để công tác xét tốt nghiệp được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, kính đề nghị các đơn vị có liên quan và sinh viên vui lòng thực hiện đúng nội dung ghi trong thông báo này.

Đính kèm thông báo là Danh sách các lớp sinh viên dự kiến xét vào đợt này.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu: để chỉ đạo;
- Sinh viên VLVH;
- Cơ sở liên kết;
- P. KHTC
- Lưu: VT, VBĐT, ĐT, Phương.

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

DANH SÁCH CÁC LỚP XÉT TỐT NGHIỆP

Đợt Tháng 11/2026

(Kèm theo Thông báo số: 3601 /TB-ĐHCNKT ký ngày 14 /10 /2026)

STT	Mã lớp	Thời gian xóa tên	Ghi chú
		(Học kì cuối kéo dài)	
KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ			
1	19542SP2	II/2025 -2026	
2	20542SP3	I/2026-2027	
3	22LC42DN2	II/2026-2027	
4	22LC42SP2C	II/2026-2027	
5	22LC42SP2L	II/2026-2027	
6	22LC61DN2	II/2026-2027	
7	22LC42DN3	I/2027-2028	
8	22LC42LTT3	I/2027-2028	
9	22LC42SP3C	I/2027-2028	
10	22LC42SP3L	I/2027-2028	
11	23LC42AG1	I/2027-2028	
12	23LC42COT1	I/2027-2028	
13	23LC42DNC1	I/2027-2028	
14	23LC42KH1	I/2027-2028	
15	23LC42SP1C	I/2027-2028	
16	23LC42SP1L	I/2027-2028	
17	22LC51SP3C	I/2027-2028	
18	22LC51SP3L	I/2027-2028	
19	23LC51SP1	I/2027-2028	
20	22LC61DN3	I/2027-2028	
21	22LC61SP3C	I/2027-2028	
22	22LC61SP3L	I/2027-2028	
23	23LC61SP1	I/2027-2028	
24	23LC42DN2	II/2027-2028	
25	23LC42DNC2	II/2027-2028	
26	23LC42LTT2	II/2027-2028	
27	23LC42SP2C	II/2027-2028	
28	23LC42SP2L	II/2027-2028	

29	23LC51SP2	II/2027-2028	
30	23LC61DN2	II/2027-2028	
31	23LC61SP2C	II/2027-2028	
32	23LC61SP2L	II/2027-2028	
33	22LT42SP3	I/2029-2030	Xét chính
KHOA CƠ KHÍ			
34	20543SP3	I/2026-2027	
35	20843SP3L	Trần Hoàng Nam đi NVQS HK cuối kéo dài HK II 26/27	
36	22LC43DN2	II/2026-2027	
37	22LC43SP2C	II/2026-2027	
38	22LC43SP2L	II/2026-2027	
39	22LC09SP3C	I/2027-2028	
40	22LC43DN3	I/2027-2028	
41	22LC43SP3C	I/2027-2028	
42	22LC43SP3L	I/2027-2028	
43	23LC43SP1	I/2027-2028	
44	22LC46SP3C	I/2027-2028	
45	22LC46SP3L	I/2027-2028	
46	23LC46SP1	I/2027-2028	
47	23LC04SP2	II/2027-2028	
48	23LC43COT2	II/2027-2028	
49	23LC43DN2	II/2027-2028	
50	23LC43DNC2	II/2027-2028	
51	23LC43LTT2	II/2027-2028	
52	23LC43SP2C	II/2027-2028	
53	23LC43SP2L	II/2027-2028	
54	23LC46SP2	II/2027-2028	
55	22LT43SP3	I/2029-2030	Xét chính
KHOA GIAO THÔNG VÀ NĂNG LƯỢNG			
56	19545SP2	II/2025-2026	
57	18845GVT2	Võ Nhật Quang đi NVQS HK cuối kéo dài HK 1 26/27	
58	22LC45DN2	II/2026-2027	
59	22LC45SP2L	II/2026-2027	
60	22LC45LTT3	Xét sớm 1 HK HK cuối kéo dài I/2027-2028	
61	22LC45DN3	I/2027-2028	

62	22LC45SP3	I/2027-2028	
63	23LC45COT1	I/2027-2028	
64	23LC45KH1	I/2027-2028	
65	23LC45SP1	I/2027-2028	
66	22LC47DN3	I/2027-2028	
67	22LC47SP3C	I/2027-2028	
68	22LC47SP3L	I/2027-2028	
69	23LC45DN2	II/2027-2028	
70	23LC45LTT2	II/2027-2028	
71	23LC45SP2C	II/2027-2028	
72	23LC45SP2L	II/2027-2028	
73	23LC47DN2	II/2027-2028	
74	23LC47SP2C	II/2027-2028	
75	23LC47SP2L	II/2027-2028	
76	22LT45SP3	I/2029-2030	Xét chính
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN			
77	22LC10DN2	II/2026-2027	
78	22LC10LTT3	I/2027-2028	
79	22LC10SP3	I/2027-2028	
80	23LC10DN2	II/2027-2028	
81	23LC10LTT2	II/2027-2028	
82	23LC10SP2	II/2027-2028	
83	24LC10VĐ1L	I/2028-2029	Xét chính
KHOA KINH TẾ			
84	23LC25SP1	I/2027-2028	
85	23LC25SP2	II/2027-2028	
KHOA NGOẠI NGỮ			
86	23LC50BT1	I/2027-2028	
KHOA XÂY DỰNG			
87	22LC49SP3	I/2027-2028	
88	23LC49AG1	I/2027-2028	
89	23LC49SP2	II/2027-2028	